| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ MỸ THO**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ | *Mỹ Tho, ngày 24 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 243/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Hoàng H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số G, chung cư phường S, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Lê Ngọc T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số C đường H, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 14/6/2024, nội dung hòa giải để anh H và chị T đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/6/2024, anh H, chị T đã thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh Bùi Hoàng H và chị Lê Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Bùi Hoàng A, sinh ngày 20/12/2011 và Bùi Hoàng N, sinh ngày 08/11/2017. Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Thảo chưa có yêu cầu.

Anh Bùi Hoàng H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như

sau:

- Về hôn nhân: Anh Bùi Hoàng H và chị Lê Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Bùi Hoàng A, sinh ngày 20/12/2011 và Bùi Hoàng N, sinh ngày 08/11/2017. Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T chưa có yêu cầu.

Anh Bùi Hoàng H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Hoàng H và chị Lê Ngọc T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Anh H, chị T đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0006090 và 0006089 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh, chị đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Chi cục THADS TP.M, TG;
- UBND phường B, Tp. M, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Hoàng Huy**